

# BẮC GIANG TĂNG CƯỜNG HƯỚNG VỀ TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG

**ĐÀO XUÂN CẦN \***

*Với tinh thần hướng về cơ sở, tất cả vì cơ sở, Tỉnh ủy Bắc Giang luôn coi việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng là vấn đề then chốt trong công tác xây dựng Đảng, lấy đó làm đòn bẩy quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương.*

## Từ thực hiện tốt những hoạt động thời gian qua...

Trước khi có Nghị quyết Trung ương 6 khóa X về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 19-KH/TU, ngày 19-9-1997, về tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố cơ sở đảng yếu kém; Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 05-02-2006, về xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của đội ngũ cán bộ chủ chốt xã, phường, thị trấn giai đoạn 2006 - 2010 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 25-KH/TU, ngày 04-10-2007, về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức của tỉnh giai đoạn 2008 - 2010. Các chỉ tiêu đến năm 2010 được xác định: Đảng bộ có trên 70% số tổ chức cơ sở đảng đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh; từ 95% đến 97% số đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ, trong đó 50% số đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% số thôn, bản, tổ dân phố có đảng viên; 100% số

cán bộ chuyên trách, công chức chuyên môn cấp xã ở đồng bằng, trung du và 60% số cán bộ chuyên trách, công chức chuyên môn cấp xã ở miền núi đạt tiêu chuẩn chức danh hoặc tiêu chuẩn ngạch công chức theo quy định.

Đảng bộ tỉnh Bắc Giang xác định, phải chỉ đạo sát sao, đồng bộ, gắn công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng với phát huy tính dân chủ, đoàn kết, tăng cường mối liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân, lấy đây làm nền tảng quan trọng lãnh đạo thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội đề ra. Trên cơ sở đó, Đảng bộ tỉnh tập trung thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Cụ thể:

*Thứ nhất, tạo điều kiện tối đa cho cán bộ, đảng viên phát huy năng lực, kinh nghiệm của mình trên cơ sở chủ động sắp xếp đúng người, đúng việc, gắn với khen thưởng kịp thời nhằm tạo không khí thi đua rộng khắp, kiểm tra,*

\* Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang

giám sát chặt chẽ, kỷ luật nghiêm minh đối với cán bộ có sai phạm.

**Thứ hai**, khuyến khích cán bộ, đảng viên chủ động, sáng tạo hơn nữa trong các hoạt động: 1 - Đề ra các biện pháp, sáng kiến nhằm nâng cao, cải tiến chất lượng và hiệu quả công việc; 2 - Tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trên địa bàn, nhằm tạo mối liên hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng và dân, giúp người dân đóng góp ý kiến và tham gia tích cực công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền ngày càng trong sạch, vững mạnh, lấy đó làm đòn bẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra. Hoạt động này đã tạo nên kênh thông tin hai chiều đa dạng, hữu ích, góp phần nâng cao tính dân chủ; đồng thời giúp Đảng bộ tỉnh đề ra đường lối, chủ trương và lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp, sát yêu cầu và điều kiện thực tiễn.

**Thứ ba**, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên gắn với công tác tạo nguồn đảng viên, nhằm tạo sự phát triển nhân lực ổn định, lâu dài.

**Thứ tư**, tập trung thực hiện tốt Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, coi đây là biện pháp quan trọng giúp nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chất lượng hoạt động của từng cán bộ, đảng viên và người dân trên từng vị trí công tác, việc làm. Nét mới và cũng là cách làm sáng tạo trong thực hiện Cuộc vận động là, Đảng bộ tỉnh chỉ đạo duy trì đều đặn việc đọc, kể chuyện và nghiên cứu tài liệu về tư tưởng, tấm gương đạo đức của Bác trong các bản tin của tỉnh, thành phố phát hành hàng tháng tại các buổi sinh hoạt chi bộ. Điển hình, Thành đoàn Bắc Giang còn thành lập “Đội tuyên truyền về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gồm 11 thành viên, và “Đội tuyên truyền măng non về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” với 300 đội viên duy trì hoạt động thường xuyên, do đó đã góp phần tạo sức lan tỏa đáng kể cho Cuộc vận động đến

đồng đảo cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

Phương thức lãnh đạo cũng có nhiều đổi mới, tập trung khuyến khích việc phát huy và nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công việc được giao; đồng thời không ngừng tăng cường triển khai Quy chế Dân chủ ở cơ sở. Từ đó, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong Đảng bộ và toàn dân, giúp tổ chức cơ sở đảng phát huy ngày càng hiệu quả vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở.

Nhờ sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt và đồng bộ, nên công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng ở tỉnh trong những năm qua không ngừng được củng cố và phát triển, đạt những kết quả đáng ghi nhận. Hệ thống chính trị cơ sở xã, phường, thị trấn thường xuyên được củng cố và phát huy tích cực vai trò là hạt nhân lãnh đạo ở cơ sở; đội ngũ cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng ở cơ sở tăng cả về số lượng và chất lượng; nội dung sinh hoạt chi bộ từng bước được nâng lên. Việc xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở được triển khai mạnh mẽ. Việc xây dựng và nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng đạt những kết quả đáng ghi nhận: Năm 2007, tỷ lệ này là 67,3%, tăng 5,1% so năm 2000, tăng 0,7% so năm 2006; tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 99,1%, tăng 0,4% so năm 2000, tăng 0,2% so năm 2006. Riêng năm 2008, đánh giá theo Hướng dẫn mới của Trung ương, tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt trong sạch, vững mạnh là 59,7% (giảm 5,3% so năm 2007), tuy nhiên chỉ còn 1 tổ chức cơ sở đảng yếu kém (tức 0,1%, giảm 0,4% so với năm 2007). Tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ là 9,7% (tăng 3,4% so với năm 2007); hoàn thành tốt nhiệm vụ là 67,1% (tăng 30,7%)...

Số thôn, bản chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên giảm mạnh; từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn Đảng bộ đã xóa được 9 thôn, bản “trắng” đảng viên, hiện còn 1 thôn, bản chưa có đảng viên. Tổng số cán bộ chuyên trách,

công chức cơ sở xã, phường, thị trấn (tính đến 31-12-2008) có 4.282 người, trong đó, 61,2% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên; 53,3% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 54,04% số cán bộ cơ sở đã qua bồi dưỡng quản lý nhà nước. Đội ngũ cán bộ chủ chốt (bí thư, phó bí thư đảng ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn) có 512 người, trong đó 94,5% có trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên, 95,7% có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

Với những kết quả trên, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng trong Đảng bộ tỉnh không ngừng được nâng cao, lãnh đạo hệ thống chính trị cơ sở đạt nhiều kết quả trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng... Trong những năm qua, kinh tế của tỉnh liên tục tăng trưởng khá với tốc độ bình quân 3 năm (2006 - 2008) đạt 9,5%, cao hơn giai đoạn năm 2001 - 2005 là 1,27%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, năm 2008 tỷ trọng nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 36,3% (giảm 7,2% so với năm 2005), công nghiệp - xây dựng: 30,5% (tăng 8,5% so với năm 2005); dịch vụ 33,2%. Chăn nuôi phát triển mạnh, giá trị ngành chăn nuôi chiếm 39,6% giá trị sản xuất nông nghiệp. Xuất khẩu tăng mạnh, năm 2008 đạt 168 triệu USD, tăng 29,6% so với năm 2007. Thu ngân sách vượt kế hoạch Trung ương giao. Các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ. Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và xóa đói, giảm nghèo đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận: năm 2008 tỷ lệ hộ nghèo giảm 3,42% so với năm 2007. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện; quốc phòng, an ninh được giữ vững; cán bộ, nhân dân càng thêm vững tin vào đường lối và sự lãnh đạo của Đảng.

Tuy vậy, Bắc Giang vẫn còn nhiều khó khăn, thu nhập bình quân đầu người chưa bằng 1/2 mức bình quân của cả nước, hạ tầng kinh tế - xã hội còn nhiều bất cập. Năng lực lãnh

đạo, sức chiến đấu của không ít tổ chức cơ sở đảng chưa ngang tầm, có nơi chưa đủ năng lực giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh từ cơ sở... Một số cán bộ, đảng viên trình độ, năng lực hạn chế, không đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới, chậm thay đổi tư duy (nhất là tư duy chủ động và sáng tạo của cán bộ, đảng viên trong thời kỳ kinh tế thị trường, hội nhập kinh tế quốc tế). Khả năng nhận thức, vận dụng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp trên của một số tổ chức cơ sở đảng còn yếu...

### **... Đến tập trung thực hiện những nhiệm vụ trong thời gian tới**

Để vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đề ra đến năm 2010, Tỉnh ủy Bắc Giang xác định việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Trong thời gian tới, Đảng bộ Bắc Giang sẽ tập trung vào một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

*Một là, tiếp tục nâng cao hơn nữa nhận thức về vị trí, vai trò, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng bộ tập trung vào việc tăng cường các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của tổ chức cơ sở đảng, coi đây là yếu tố quan trọng giúp bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức đảng trong việc hoạch định, thực hiện các nhiệm vụ chính trị - xã hội. Công tác này được thực hiện thông qua những hình thức đa dạng: tổ chức các buổi nói chuyện, họp mặt, hoặc lồng ghép vào nội dung các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn... Đặc biệt chú trọng gắn hoạt động này với thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức*

**Hồ Chí Minh", tạo nhận thức đầy đủ, toàn diện hơn nữa và sự chuyển biến rõ rệt về đạo đức và lối sống trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.**

**Hai là, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thông tin, chất lượng giảng dạy và học tập lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên, trên cơ sở ngày càng bám sát tình hình và yêu cầu thực tế, gắn với xu thế hội nhập của đất nước. Tăng cường bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên kỹ năng lãnh đạo, giải quyết những tình huống cụ thể xảy ra ở cơ sở. Cấp ủy tăng cường kiểm tra, giám sát nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên; phát hiện kịp thời, xử lý nghiêm minh những vụ việc tiêu cực, góp phần tích cực xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên ngang tầm với yêu cầu của sự nghiệp cách mạng ở cơ sở.**

**Ba là, hoàn thiện mô hình tổ chức của các loại hình tổ chức cơ sở đảng theo hướng gắn tổ chức cơ sở đảng với lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội; chăm lo công tác phát triển Đảng, nhất là ở những thôn, bản, doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, chưa có đảng viên. Đổi mới khu vực xã, phường, thị trấn, bố trí mô hình tổ chức của đảng bộ, chi bộ, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn dân cư theo hướng: dưới đảng bộ xã là chi bộ thôn, bản; dưới đảng bộ phường, thị trấn nói chung là chi bộ tổ dân phố; những thôn, tổ dân phố có trên 50 đảng viên, cấp ủy cơ sở báo cáo cấp trên xem xét, thành lập đảng bộ bộ phận, có các chi bộ trực thuộc. Đổi mới những đảng bộ cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước hoạt động phân tán, tổ chức đảng và các đoàn thể quần chúng trực thuộc nhiều cấp khác nhau, cần sắp xếp lại cho phù hợp, bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở đảng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác cán bộ và lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội. Thành lập đảng bộ khối doanh nghiệp trực thuộc Tỉnh ủy, thành lập đảng bộ cơ sở các khu công nghiệp trực thuộc đảng bộ khối doanh nghiệp. Những doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có quy mô lớn, đông công nhân thì thành**

lập tổ chức cơ sở đảng. Thành lập chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở với những doanh nghiệp có quy mô vừa và nhỏ, số lượng công nhân và đảng viên ít. Đảng viên làm việc ổn định trong các doanh nghiệp phải chuyển sinh hoạt đảng về nơi làm việc hoặc tổ chức đảng phù hợp.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tạo nguồn, bồi dưỡng, kết nạp đảng viên, nâng cao chất lượng đảng viên mới được kết nạp; chú trọng kết nạp đảng viên là nữ, người dân tộc thiểu số, ở những thôn, bản chưa có đảng viên và tổ chức cơ sở đảng; phát triển Đảng và thành lập tổ chức cơ sở đảng trong các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Tím các biện pháp khắc phục khó khăn về nguồn phát triển Đảng và đội ngũ cán bộ xã, phường, thị trấn trước thực trạng ngày càng có nhiều thanh niên thoát ly nông thôn.

**Bốn là, nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt xã, phường, thị trấn.**

Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cơ sở công tâm, thạo việc, tận tụy với nhân dân; từng bước trẻ hóa, chuẩn hóa cán bộ để đội ngũ này ngày càng có đủ năng lực thực thi công vụ. Quan tâm nâng cao chất lượng cán bộ xã, phường, thị trấn ngay từ khâu tuyển chọn; kiên quyết đưa ra khỏi biên chế những công chức cơ sở không đủ chuẩn theo chức danh. Tuyển dụng số sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng, trung học hệ chính quy là người địa phương về công tác ở xã, phường, thị trấn. Tiếp tục cụ thể hóa các bước, các khâu trong quy trình đánh giá cán bộ theo hướng: mở rộng dân chủ, công khai, coi trọng chất lượng. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ cho các chức danh chủ chốt ở cơ sở; quan tâm quy hoạch cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh luân chuyển cán bộ để đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, tăng cường cán bộ chủ chốt cơ sở. Hàng năm, cấp huyện dành 5% biên chế dự phòng để thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và tăng

cường cán bộ cho cơ sở. Thực hiện công khai, dân chủ, đúng quy trình trong việc giới thiệu, điều động, bổ nhiệm và quản lý cán bộ tham gia các chức danh chủ chốt ở cơ sở. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở theo chức danh và chú trọng đào tạo cán bộ trong quy hoạch; phân đấu hằng năm 100% số cán bộ chuyên trách, cấp ủy viên cơ sở xã, phường, thị trấn được bồi dưỡng cập nhật kiến thức tại Trường Chính trị tỉnh hoặc trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy về kỹ năng điều hành hoạt động của cấp ủy và năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên về biện pháp quy tụ, tập hợp quần chúng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở cơ sở để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

*Năm là, đổi mới và nâng cao chất lượng nội dung, phong cách hoạt động của các loại hình tổ chức cơ sở đảng.*

Chú trọng chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, yếu kém. Cấp ủy, cán bộ, đảng viên phải xây dựng phong cách, lề lối làm việc khoa học, “nói đi đôi với làm” và làm việc có hiệu quả, dành nhiều thời gian đôn đốc, kiểm tra, sâu sát cơ sở, gần gũi nhân dân. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa X. Các chi bộ ít nhất mỗi quý phải sinh hoạt chuyên đề một lần, chú trọng các chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội, kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt đảng. Thực hành chế độ tự phê bình và phê bình, gắn với chủ động thực hiện Cuộc vận

động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Kịp thời và nghiêm minh đối với công tác thi đua - khen thưởng, kỷ luật trong Đảng.

Đặc biệt, cần đề cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là các chi, đảng bộ cơ sở trong việc lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đơn vị. Các đồng chí cấp ủy viên, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị và đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các cấp phải chăm lo chỉ đạo công tác xây dựng Đảng nơi đang sinh hoạt và phải chịu trách nhiệm về tình trạng yếu kém của tổ chức cơ sở đảng đó.

*Sáu là, tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, quản lý đảng viên, dựa vào dân để xây dựng Đảng.*

Tăng cường kiểm tra, giám sát và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên đối với các tổ chức cơ sở đảng, theo tinh thần Nghị quyết số 14-NQ/TW Hội nghị Trung ương 5 khóa X. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hằng năm, bảo đảm phản ánh đúng thực chất, không chạy theo thành tích, né tránh, nể nang. Đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, sự vững mạnh của các tổ chức trong hệ thống chính trị và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cấp ủy cấp trên của tổ chức cơ sở đảng tăng cường kiểm tra, thẩm định chặt chẽ và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ và phát huy hơn nữa vai trò kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân đối với hoạt động của cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên ở cơ sở, không ngừng củng cố, tăng cường sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng và chính quyền cơ sở, hướng vào việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương. □